

Số: 43/BC-CĐCS

An Giang, ngày 14 tháng 10 năm 2019

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN
THÁNG 10/2019

A. TÓM TẮT TÌNH HÌNH CBCVC-LĐ:

1. Về công tác tuyên truyền, tư tưởng, đạo đức, lối sống:

- Tất cả công đoàn viên công đoàn đều có lập trường tư tưởng vững vàng, kiên định chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Hưởng ứng các hoạt động kỷ niệm trong tháng 10 (01/10, 15/10, 20/10) và các phong trào do các cấp và LĐLĐ tổ chức (Hội nghị lấy ý kiến đóng góp dự thảo Luật Lao động sửa đổi, bổ sung; Hội nghị tập huấn cán bộ công đoàn, UBKT,...). Tham gia các hoạt động giao lưu với công đoàn các trường thành viên và ĐHQG TP.HCM.

2. Về công tác chuyên môn, nghiệp vụ:

- Tập trung thực hiện công tác chuyên môn, công tác giảng dạy học kỳ I, năm học 2019-2020 hướng dẫn sinh viên làm khóa luận tốt nghiệp, thực tập thực tế an toàn, tiết kiệm, hiệu quả; thực hiện công tác chi hỗ trợ hợp lý và kịp thời,... cho công đoàn viên.

- Cùng nhà Trường tổ chức Lễ Khai giảng và trao quyết định Trường Đại học An Giang là trường thành viên của Đại học Quốc gia; cùng nhà Trường tham gia công tác chuẩn bị bàn giao về Đại học Quốc gia Tp.HCM.

- CĐCS cùng nhà Trường tổ chức Hội nghị CCVC năm học 2019-2020 (ngày 12/10/2019). Tại Hội nghị đã bầu ra Ban Thanh tra nhân dân nhiệm kỳ 2019-2021.

- Tiếp tục triển khai hoạt động chuyên môn năm học 2019-2020.

3. Về công tác chăm lo đời sống, sức khỏe:

- Thường xuyên quan tâm đến đời sống và sức khỏe cho đoàn viên công đoàn. Tập thể công đoàn viên đoàn kết và kịp thời động viên thăm hỏi, giúp đỡ nhau trong lúc khó khăn, hiếu hỉ.

4. Về công tác phong trào VHVN, TDTT, xã hội:

- Tiếp tục vận động CC,VC,LĐ thường xuyên tham gia các hoạt động giao lưu, học hỏi kinh nghiệm và rèn luyện sức khỏe thông qua: tập thể dục buổi sáng, sau giờ làm việc, tập yoga, máy tập đa năng tại phòng gym Minh Khôi, các sân bóng chuyên, cầu lông, bóng bàn, bóng đá,... hiện có trong Trường.

- Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày thành lập Hội Người Cao tuổi 01/10, Liên hiệp Thanh niên Việt Nam 15/10, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20/10.

- Chuẩn bị lực lượng tham gia đội tuyển Khối thi đua 5 tại Hội thi Cải cách hành chính năm 2019.

- Phát động và nộp bài dự thi tìm hiểu về Quê hương và con người An Giang năm 2019 với 123 bài.

- Tổ chức các hoạt động và triển khai các kế hoạch mừng 20 năm ngày thành lập Trường.

6. Về công tác đoàn thể, phát triển đoàn viên công đoàn:

Giới thiệu 01 đoàn viên cho đảng xem xét kết nạp và 0 đoàn viên chuyển đảng chính thức.

B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Lũy kế	Ghi chú
1.	I. Tổng số lao động	người	842		+ Trong đó: Nữ
	II. Hoạt động chăm lo đời sống cho đoàn viên và người lao động (NLĐ)				
2.	Số đoàn viên và NLĐ có hoàn cảnh khó khăn, ốm đau, hiếu hỷ được công đoàn hỗ trợ, thăm hỏi.	12 người			+ Trong đó: 09 nữ
	+ Số tiền hỗ trợ, thăm hỏi	triệu đồng	6.4		Sáu triệu bốn trăm nghìn đồng
3.	Số đoàn viên, NLĐ được bảo lãnh vay tín chấp	01 người			+ Trong đó: 00 Nữ
	+ Số tiền vay	100 triệu đồng			Một trăm triệu đồng
4.	Số đoàn viên và NLĐ được khám sức khỏe định kỳ	người			+ Trong đó: Nữ
5.	Số đoàn viên và NLĐ bị xâm phạm về quyền, lợi ích được công đoàn bảo vệ	người			+ Trong đó: 00 Nữ
	* Hoạt động xã hội				
6.	Các hoạt động hỗ trợ: Tiền gửi trẻ; Khen thưởng con NLĐ học khá, giỏi; Hỗ trợ con NLĐ nhân dịp khai giảng năm học; Tặng quà 1/6, Tết Trung thu; Tặng học bổng				
7.	+ Số tiền hỗ trợ	Triệu đồng	0		
8.	+ Số người được hỗ trợ	người	0		
	III. Công tác tuyên truyền, giáo dục				
	1. Tuyên truyền, giáo dục các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của NN và CD				
9.	Số cuộc tuyên truyền do công đoàn tổ chức	cuộc			
	+ Số đoàn viên và NLĐ tham gia	người			+ Trong đó: Nữ
	2. Các nội dung tuyên truyền về giới - nếu có (*1)				
10.	Số cuộc tuyên truyền	cuộc	Thường xuyên		
	+ Số đoàn viên và NLĐ tham gia	người	Thường xuyên		+ Trong đó:Nữ
	3. Các nội dung tuyên truyền khác (nếu có)				

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Lũy kế	Ghi chú
11.	Số cuộc tập huấn, tuyên truyền về phòng chống tội phạm, ma túy, HIV/AIDS, TNXH	cuộc	Thường xuyên		
	+ Số đoàn viên và NLD tham gia	người	Thường xuyên		+ Trong đó:Nữ
12.	Xây dựng môi trường làm việc không khói thuốc	có/không	Thường xuyên		
13.	Số người được tuyên truyền Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá	người	Thường xuyên		
14.	Số người bỏ (giảm) hút thuốc lá nếu có	người	Thường xuyên		Số người bỏ hút...; giảm hút...
4. Văn hoá, thể thao					
15.	Số cuộc hội thao, hội diễn văn nghệ do công đoàn chủ trì hoặc tham gia tổ chức	0 cuộc	Thường xuyên		
	+ Số lượt người tham gia	lượt	Thường xuyên		+ Trong đó: Nữ
5. Học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp					
16.	Số đoàn viên, NLD được học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp	người	Thường xuyên		
	+ Trong đó: Nữ	người	Thường xuyên		
17.	Số đoàn viên, NLD học tập nâng cao trình độ học vấn	người	Thường xuyên		
	+ Trong đó: Nữ	người	Thường xuyên		
18.	Số đoàn viên, NLD được học tập nâng cao hiểu biết về chính trị, pháp luật.	người	Thường xuyên		+ Trong đó: Nữ
	+ Trong đó: Nữ	người	Thường xuyên		
6. Công đoàn giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng					
19.	Số đoàn viên CĐ là đảng viên	người	398		+ Trong đó: 191 Nữ
20.	Số đoàn viên CĐ ưu tú được CĐCS giới thiệu	người			+ Trong đó: Nữ
21.	Số đoàn viên CĐ ưu tú do CĐCS giới thiệu được kết nạp vào Đảng	người			+ Trong đó: Nữ
IV. Kết quả thực hiện phong trào thi đua trong đợt do LĐLĐ tỉnh phát động (nếu có)					
22.	Số Kế hoạch thi đua trong tháng/quý	Kế hoạch			Trích yếu nội dung KH
23.	+ Tổng số người tham gia phong trào	người			
24.	Công trình sản phẩm đang thực hiện trong tháng/quý	CTSP			Nêu tên công trình
25.	+ Tổng giá trị	Triệu đồng			

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Lũy kế	Ghi chú
26.	+ Giá trị làm lợi	Triệu đồng			
27.	Số giải pháp, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật đang thực hiện	GP-SK-CT			
28.	+ Số lao động trực tiếp/Số người tham gia thực hiện	người			
29.	+ Tổng giá trị	Triệu đồng			
30.	+ Giá trị làm lợi, tiết kiệm cho đơn vị	Triệu đồng			
31.	Số đề tài nghiên cứu KH đang thực hiện trong tháng/ quý	ĐTNCKH	Thường xuyên		
32.	+ Số lao động trực tiếp/Số người tham gia thực hiện	người			
33.	+ Tổng giá trị	Triệu đồng			
34.	+ Giá trị làm lợi, tiết kiệm cho đơn vị	Triệu đồng			
V. Công tác tổ chức					
35.	Tổng số đoàn viên công đoàn	người	831		
	+ Trong đó: Nữ	người			
36.	Tổng số đoàn viên tăng: Kết nạp mới; chuyển đến.	người			Chuyển đến:
37.	Tổng số đoàn viên giảm: Chuyển đi; giảm khác.	người			
38.	Số CĐCS thành viên (nếu có)	CĐCS			
39.	Số Công đoàn bộ phận (nếu có)	CĐ BP	19		
40.	Số Tổ Công đoàn (nếu có)	tổ			
41.	Số đoàn viên đã có thẻ đoàn viên công đoàn	người			
42.	Tổng số cán bộ công đoàn không chuyên trách (*2)	người	77		+ Trong đó: 42 Nữ
43.	+ Số ủy viên Ban Chấp hành	người			+ Trong đó: Nữ
44.	+ Số ủy viên UBKT	người			+ Trong đó: Nữ
45.	+ Số Tổ trưởng, Tổ phó	người			+ Trong đó: Nữ
	* Trình độ CBCĐ không chuyên trách				
46.	Trình độ học vấn				
	+ Tốt nghiệp THPT	người			+ Trong đó: Nữ
	+ Tốt nghiệp THCS	người			+ Trong đó: Nữ
47.	Trình độ chuyên môn				
	+ Trên đại học	người			+ Trong đó: Nữ

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Lũy kế	Ghi chú
	+ Đại học	người			+ Trong đó: Nữ
	+ Cao đẳng	người			+ Trong đó: Nữ
	+ Trung cấp	người			+ Trong đó: Nữ
48.	Trình độ lý luận chính trị				
	+ Cao cấp, cử nhân	người			+ Trong đó: Nữ
	+ Trung cấp	người			+ Trong đó: Nữ
	+ Sơ cấp	người			+ Trong đó: Nữ
49.	Số người có Chứng chỉ ngoại ngữ (Anh, Pháp, Trung,...)	người			
50.	Số người có Chứng chỉ tin học (A, B,...)	người			
	* Trình độ của đoàn viên công đoàn				
51.	Trình độ học vấn				
	+ Tốt nghiệp THPT	người			+ Trong đó: Nữ
	+ Tốt nghiệp THCS	người			+ Trong đó: Nữ
52.	Trình độ chuyên môn				
	+ Trên đại học	người			+ Trong đó: Nữ
	+ Đại học	người			+ Trong đó: Nữ
	+ Cao đẳng	người			+ Trong đó: Nữ
	+ Trung cấp	người			+ Trong đó: Nữ
	+ Khác	người			+ Trong đó: Nữ
53.	Trình độ lý luận chính trị				
	+ Cao cấp, cử nhân	người			+ Trong đó: Nữ
	+ Trung cấp	người			+ Trong đó: Nữ
	+ Sơ cấp	người			+ Trong đó: Nữ
54.	Số người có Chứng chỉ ngoại ngữ (Anh, Pháp, Trung,...)	người			
55.	Số người có Chứng chỉ tin học (A, B,...)	người			
56.	Nhu cầu bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, lý luận CD	người			
57.	Nhu cầu bồi dưỡng, tập huấn An	người			

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Lũy kế	Ghi chú
	toàn vệ sinh				
VI. Công tác kiểm tra					
58.	Tổng số cuộc kiểm tra Điều lệ công đoàn	cuộc	Thường xuyên	 cuộc đồng cấp
59.	Tổng số cuộc kiểm tra công tác tài chính công đoàn	cuộc	Thường xuyên	 cuộc đồng cấp
60.	Nhận đơn thư khiếu nại tố cáo	đơn	0		
61.	Tham gia giải quyết	đơn	0		
62.	Chuyển các ngành giải quyết	đơn	0		

C. KHÓ KHĂN, ĐỀ XUẤT - KIẾN NGHỊ:

D. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 11/2019:

1. Tổ chức Lễ Kỷ niệm Ngày nhà giáo Việt Nam và Kỷ niệm 20 năm ngày thành lập Trường (20/11/2019);
2. Tiếp tục triển khai công tác quý IV-2019;
3. Các công tác thường xuyên khác.
4. Kỳ họp thứ X (tháng 10 năm 2019 - Quý IV năm 2019)
 - Ban Thường vụ báo cáo những việc đã giải quyết giữa 2 kỳ họp BCH.
 - Sơ kết hoạt động quý III năm 2019.
 - Thực hiện công tác kiện toàn tổ chức (nếu có).
 - Thông qua Báo cáo tổng kết công tác công đoàn năm 2019; triển khai Chương trình công tác năm 2020.
 - Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội CĐCS khóa VII (nhiệm kỳ 2017-2022).
 - Thống nhất một số chương trình hoạt động hướng tới kỷ niệm 19 năm ngày thành lập Trường ĐHAG; Chào mừng năm mới, mừng Đảng mừng Xuân 2020.
5. Ngày 15/11 họp xét thi đua Khối thi đua 5 năm 2019./.

Nơi nhận:

- LĐLĐ tỉnh;
- Các CDBP;
- Lưu: CĐCS.

TM. BAN CHẤP HÀNH CĐCS



Trương Thanh Hải